

Bản án số: 118/2020/HS-ST

Ngày 27-8-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cầm Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lò Văn Minh.

2. Bà Lò Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Mai Chi, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mai Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 119/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Trung K, sinh ngày 15 tháng 05 năm 1985; tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Tổ 06, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Trần Minh C (đã chết) và con bà Phạm Thị M (đã chết); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: Không; Tiền án: 03 tiền án

+ Ngày 09/12/2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 48 tháng về tội Cướp giật tài sản (chưa được xóa án tích).

+ Ngày 18/9/2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích).

+ Ngày 31/7/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06 tháng 5 năm 2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21h45 ngày 06/5/2020, tổ công tác của Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy, Công an thành phố Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 02, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, phát hiện và bắt quả tang Trần Trung K đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu xanh mở ra bên trong có chứa 10 viên nén màu hồng đồng dạng (Ktự giác giao nộp và khai là hồng phiến cất giữ để sử dụng).

Ngày 07/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định, kết quả: 10 viên nén màu hồng hình tròn đồng dạng có tổng khối lượng 0,99 gam. Lấy 02 viên = 0,19 gam (ký hiệu K1) làm mẫu giám định gửi Phòng PC09 - Công an tỉnh Sơn La. Còn lại 08 viên = 0,8 gam (ký hiệu K2) làm mẫu lưu kho.

Kết luận giám định số 723 ngày 08/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu giám định ký hiệu K1 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,19 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,99 gam; loại Methamphetamine”*.

Quá trình điều tra bị cáo Trần Trung K khai nhận: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 06/5/2020, Trần Trung K đón xe ô tô taxi đi từ nhà tại tổ 06, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La đến khu vực Bến xe khách tỉnh Sơn La (thuộc tổ 01, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La) để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi, K xuống xe đi bộ ở khu vực cổng bến xe thì gặp và mua được của một người nam giới (không biết họ tên, tuổi và địa chỉ) 01 gói ma túy với số tiền là 900.000đ (chín trăm nghìn đồng). K cất giấu gói ma túy vừa mua được vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi bộ đến khu vực trường Đại học Tây Bắc (thuộc tổ 02, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La) để tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đi bộ đến đoạn đường Chu Văn An, nhánh I (thuộc tổ 02, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La) thì bị Cơ quan công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Về nguồn gốc 0,99 gam Methamphetamine bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người nam giới không biết tên, tuổi và địa chỉ ở đâu vào ngày 06/5/2020, tại khu vực Bến xe khách tỉnh Sơn La (thuộc tổ 01, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La). Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ

điều tra mở rộng vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 136/CT-VKSTP ngày 06/8/2020, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố bị cáo Trần Trung K về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Trung K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Trung K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Trần Trung K từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chiếc phong bì công văn của Công an thành phố Sơn La đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng lưu kho vụ Trần Trung K, sinh năm 1985 - Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt ngày 06/5/2020. Gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu xanh; mẫu lưu có khối lượng 0,8 gam ký hiệu K2", mặt sau phong bì dán giấy niêm phong số 003560 có ghi "Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Sơn La niêm phong vật chứng hồi 00 giờ 05 phút ngày 07/5/2020 tại Công an thành phố Sơn La" và 01 hình dấu tròn đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, tại phần giáp lai giấy niêm phong và phong bì có chữ ký, họ tên của thành phần tham gia niêm phong, đối tượng bị bắt, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Trung K nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ngày 06/5/2020, Trần Trung K đã có hành vi cất giữ 0,99 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực đường Chu Văn An, nhánh I (thuộc tổ 02, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La).

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Lời khai nhận tội của bị cáo;
- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 22 giờ00 phút ngày 06/5/2020 tại khu vực tổ 2, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đối với Trần Trung K cùng vật chứng thu giữ là 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa 10 viên nén màu hồng đồng dạng có tổng khối lượng 0,99 gam Methamphetamine;
- Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 723 ngày 08/5/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của ông Nguyễn Đức L, ĐHKHTT tại: Tổ 2, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết quả điều tra.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Trung K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Trần Trung K phạm tội với tổng khối lượng 0,99 gam Methamphetamine đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên do bị cáo có 03 tiền án chưa được xóa án tích, bản án lần phạm tội gần nhất đã áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm”. Do vậy, lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”, quy định tại điểm o, khoản 2, Điều 249 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố bị cáo theo điểm o, khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, gây nguy

hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do bị cáo đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên không áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Gia đình bị cáo có bố bị cáo là ông Trần Minh Chiêu được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, mẹ bị cáo là bà Phạm Thị Mơ được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhất là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bản thân bị cáo đạt được nhiều thành tích như đạt huy chương vàng giải điền kinh truyền thống học sinh tỉnh Sơn La lần thứ II năm 2003, đạt huy chương đồng môn điền kinh tại hội khỏe phù đồng lần thứ VIII năm 2004, đạt huy chương bạc giải điền kinh thanh thiếu niên quốc gia cúp báo thể thao Việt Nam năm 2004, bị cáo được Ủy ban nhân dân phường Quyết Thắng thị xã Sơn La, tỉnh Sơn La tặng giấy khen đã có thành tích xuất sắc trong giải bóng đá thanh niên năm 2004 là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào về hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc 0,99 gam Methamphetamine bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người nam giới không biết tên, tuổi và địa chỉ ở đâu vào ngày 06/5/2020, tại khu vực Bến xe khách tỉnh Sơn La (thuộc tổ 01, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La). Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

[6] Vật chứng vụ án:

Đối với 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu xanh; mẫu lưu có khối lượng 0,8 gam Methamphetamine ký hiệu K2, là vật Nhà Nước cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy, căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[7] Về án phí: Do hành vi phạm tội của bị cáo buộc bị cáo Trần Trung K chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Trần Trung K phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Trung K 05(năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 06/5/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chiếc phong bì công văn của Công an thành phố Sơn La đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi: " Vật chứng lưu kho vụ Trần Trung K, sinh năm 1985 - Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt ngày 06/5/2020. Gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu xanh; mẫu lưu có khối lượng 0,8 gam ký hiệu K2", mặt sau phong bì dán giấy niêm phong số 003560 có ghi "Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Sơn La niêm phong vật chứng hồi 00 giờ 05 phút ngày 07/5/2020 tại Công an thành phố Sơn La" và 01 hình dấu tròn đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, tại phần giáp lai giấy niêm phong và phong bì có chữ ký, họ tên của thành phần tham gia niêm phong, đối tượng bị bắt, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/08/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Trần Trung K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Trung K được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/8/2020).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Cầm Thị Thanh Huyền

